

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Tốt Bióch, thị trấn C, huyện C, tỉnh G.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 265 Hùng Vương, thị trấn C, huyện C, tỉnh G (theo giấy ủy quyền số công chứng 1898, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/10/2020 tại Văn phòng công chứng Dương Thanh Hùng).

- Bị đơn: Ông Đinh Kỳ S, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Làng Yon, xã Ia GLai, huyện C, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ phải trả: Ông Đinh Kỳ S và bà Nguyễn Thị T công nhận có nợ và có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Đăng T số tiền nợ gốc là 700.000.000 mà hai bên đã công nhận tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn, số 2058, quyền số 03TP/CS-SCC/HĐGD; trả tiền lãi mà hai bên đã tự thỏa thuận với nhau từ ngày 29/11/2019 đến ngày 26/10/2020 là 100.000.000 đồng.

Tổng cộng ông Đinh Kỳ S và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Đăng T số tiền nợ gốc và nợ lãi là 800.000.000 đồng.

2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Ông Đinh Kỳ S và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả hết số tiền nợ gốc và nợ lãi 800.000.000 đồng cho ông Nguyễn Đăng T một lần vào ngày 09/11/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông Đinh Kỳ S và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 18.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đăng T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 18.069.000 đồng theo biên lai số 0002985 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nay Lu Vinh**